

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 293/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 28/3/2019

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán* – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Cao

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Nhung

2. Ông Nguyễn Thành Thông

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Thùy – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Cao Hoàng Thắng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2018/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 01 năm 2018 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 855/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Linh A, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường L, Phường P, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

*2. Bị đơn:* Ông Macaldo, Rechard P, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Quốc tịch: Philippin

Địa chỉ: Paasa Compound, Zone 6, Brgy Bonbon, Cagayan de Oro, Mindanao, Philippines.

Bà Nguyễn Thị Linh A đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 05/01/2018 và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Linh A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Macaldo, Rechard P tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 530, Quyền số 04 ngày 08/02/2007. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 4 năm. Kể từ năm 2011, bà nhận thấy tính tình ông Macaldo, Rechard P có nhiều thay đổi, không còn quan tâm, chăm sóc, yêu thương gia đình. Những mâu thuẫn gia đình ngày càng nhiều và nghiêm trọng không thể giải quyết được. Bà và ông Macaldo, Rechard P đã sống ly thân từ năm 2012 đến nay. Bà xác định hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Macaldo, Rechard P.

Về con chung: Có 02 con chung, tên: Macaldo Linh T, sinh ngày 26/3/2009 và Macaldo Ái L, sinh ngày 02/6/2011. Hiện hai trẻ đang sống với bà. Bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai trẻ cho đến khi hai trẻ lần lượt thành niên, không yêu cầu ông Macaldo, Rechard P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Macaldo, Rechard P, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo ngày giờ và địa điểm mở phiên họp hòa giải, phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án thông qua thủ tục ủy thác tư pháp đến Cơ quan có thẩm quyền của Philippines theo địa chỉ do nguyên đơn cung cấp. Đồng thời, yêu cầu ông Macaldo, Rechard P có văn bản gửi Tòa án trình bày ý kiến về việc bà Linh A khởi kiện yêu cầu ly hôn (theo văn bản ủy thác tư pháp số 144/UTTPDS-TA30 ngày 05/3/2018). Bộ Tư pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã có công văn đề nghị Cơ quan có thẩm quyền của Philippines thực hiện các công việc cần thiết để thực hiện ủy thác tư pháp theo quy định. Đến ngày mở phiên tòa như đã định tại thông báo gửi đương sự, Tòa án không nhận được văn bản thông báo về kết quả tổng đạt cũng như lời khai, tài liệu, chứng cứ của đương sự ở nước ngoài và bị đơn vắng mặt, không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Tòa án đã có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thông báo về việc thực hiện tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Macaldo, Rechard P (Công văn số 7584/TATP-TGĐVNCTN ngày 12/12/2018) nhưng đến nay vẫn không có kết quả. Để đảm bảo việc xét xử theo đúng hạn luật định và bảo đảm quyền lợi của đương sự khác, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về vụ án: Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng dân sự quy định về địa vị tố tụng và đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Về nội dung, Kiểm sát viên phân tích yêu cầu của nguyên đơn xin ly hôn bị đơn và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là phù hợp và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị Linh A, Hội đồng xét xử nhận thấy bà Ân và ông Macaldo, Recharđ P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nên đây là hôn nhân hợp pháp, khi một trong các bên có yêu cầu ly hôn, Tòa án xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn Macaldo, Recharđ P hiện đang cư trú tại Philippines nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, yêu cầu cung cấp bản khai, thông báo ngày, giờ, địa điểm xét xử nhưng đến thời điểm xét xử Tòa án vẫn không nhận được phản hồi của bị đơn. Vì vậy căn cứ quy định tại Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Linh A yêu cầu ly hôn ông Macaldo, Recharđ P, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời trình bày của bà A (bà A cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về lời khai của bà) thì bà và ông Macaldo, Recharđ P chung sống không hạnh phúc. Từ năm 2011 đến nay hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng không thể giải quyết được, ông Macaldo, Recharđ P không quan tâm, chăm sóc gia đình. Do khoảng cách địa lý nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hai bên chưa có sự gắn kết sâu đậm về tình cảm vợ chồng. Hiện nay bà A và ông Macaldo, Recharđ P đang sinh sống ở hai nước khác nhau nên khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà A yêu cầu ly hôn với ông Macaldo, Recharđ P là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Có 02 con chung là trẻ Macaldo Linh T, sinh ngày 26/3/2009 và trẻ Macaldo Ái Linh, sinh ngày 02/6/2011. Hiện bà A đang trực tiếp nuôi dưỡng. Bà A có nguyện vọng được tiếp tục nuôi hai trẻ cho đến khi các trẻ lần lượt thành niên, không yêu cầu ông Macaldo, Recharđ P cấp dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, trẻ Linh T và trẻ Ái L đã chung sống với mẹ từ khi sinh ra cho đến nay và nguyện vọng của các trẻ là muốn được ở với mẹ. Bà A khẳng định mình đủ khả năng kinh tế để nuôi con, không yêu cầu ông Macaldo, Recharđ P có nghĩa vụ cấp dưỡng. Vì vậy để bảo đảm cuộc sống ổn định và điều kiện phát triển về mọi mặt cho trẻ Linh T và trẻ Ái L, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con của bà A, không yêu cầu ông Macaldo, Recharđ P cấp dưỡng nuôi con.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho bà A ly hôn với ông Macaldo, Recharđ P và đề nghị

giao trẻ Macaldo Linh T và trẻ Macaldo Ái L cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị Linh A khai không có, Tòa án không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị Linh A chịu.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 5 Điều 477, khoản 3 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 121 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

#### **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Linh A.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Linh A được ly hôn với ông Macaldo, Rechar P.

Giấy chứng nhận kết hôn số 530, Quyền số 04 ngày 08/02/2007 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Linh A và ông Macaldo, Rechar P không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Linh A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Macaldo Linh T, sinh ngày 26/3/2009 và trẻ Macaldo Ái L, sinh ngày 02/6/2011 cho đến khi các trẻ lần lượt thành niên.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với ông Macaldo, Rechar P.

Ông Macaldo, Rechar P có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và trẻ em hoặc Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị Linh A khai không có, Tòa không xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị Linh A chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà A đã đóng tạm ứng án

phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0048677 ngày 18/01/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà A đã nộp đủ tiền án phí.

3. Thi hành án tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Bà Nguyễn Thị Linh A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án. Ông Macaldo, Recharde P được quyền kháng cáo trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Chí Cao**